

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày 24-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Thanh Lù

2. Bà Nông Thị Diễm

- Thư ký phiên tòa: Bà Linh Thị Hiến – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2024/TLST-HS ngày 26/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1100/2024/QĐXXST-HS ngày 13/12/2024 đối với bị cáo:

Ngọc Văn B, sinh ngày 04/7/1976, tại xã ML, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm BT, xã ML, huyện HL, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngọc Văn A và bà Nông Thị S (đã chết); Vợ: Nông Thị M; con: Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/12/2012, bị Tòa án nhân dân huyện TK tuyên phạt 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đoàn Thị T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Nông Thị M, sinh năm 1977; Trú tại: BT, xã ML, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- Người làm chứng:

+ Nông Văn Tr, sinh năm 1983

+ Nông Công Kh, sinh năm 1990

+ Mã Đình Qu, sinh năm 1996

+ Nông Văn D, sinh năm 1986

Cùng trú tại: BT, xã ML, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 20 phút, ngày 31/8/2024, tổ công tác Công an huyện Hạ Lang phối hợp với Công an xã ML, Đoàn Biên phòng Cửa khẩu LV, Chi cục Hải quan Cửa khẩu LV làm nhiệm vụ tại khu vực xóm BT, xã ML, huyện HL thì phát hiện một đối tượng đi vào nhà của Ngọc Văn B và cầm 01 (một) gói nhỏ bước ra khỏi nhà, có nhiều biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, xác định người đàn ông tên Nông Văn Tr, cùng trú tại xóm BT, xã ML phát hiện tay trái của Tr có 01 (một) gói giấy bạc màu vàng có chứa chất rắn màu trắng. Đấu tranh khai thác tại chỗ Tr khai nhận số chất bột màu trắng là ma túy, Tr vừa mua với B với số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Kiểm tra trong nhà B phát hiện tay phải của B cầm 01 (một) lọ thủy tinh có chứa 01 (một) gói màu trắng bằng giấy vệ sinh, bên trong chứa các cục chất rắn màu trắng. B khai nhận đó là ma túy mà B đã mua với một người đàn ông không biết tên, tuổi tại xóm LP, xã ĐT, huyện TK với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) mục đích đem về sử dụng và bán kiếm lời. Sự việc được lập biên bản tại chỗ, vật chứng được niêm phong và người được đưa về trụ sở để làm rõ. Ngoài ra, B khai trước đó đã được bán ma túy cho Mã Đình Qu, Nông Văn D và Nông Công Kh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Lang đã tiến hành triệu tập Qu, D và Kh để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra chứng minh được: Khoảng 20 giờ, ngày 30/8/2024, Ngọc Văn B tự điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA Wave Anpha màu đen, bạc, biển kiểm soát (BKS) 11G1 - 012.xx từ nhà đi đến xóm LP, xã ĐT, huyện TK để mua ma túy với một người đàn ông không quen biết với giá 1.000.000đ (một triệu đồng), mục đích để sử dụng và chia nhỏ bán lẻ kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, B trở về nhà và cất giấu gói ma túy trong một lọ thủy tinh (lọ cao Bạch Hồ đã sử dụng hết), gói ma túy được bọc trong túi nilon màu đen, gói bằng giấy vệ sinh màu trắng và để ở góc bàn trong nhà. Trước khi bị bắt, Ngọc Văn B đã bán ma túy nhiều lần cho Mã Đình Qu, Nông Văn D, Nông Công Kh và Nông Văn Tr. Cụ thể:

- Bán ma túy cho Mã Đình Qu 02 (hai) lần, vào buổi sáng các ngày 30/8/2024 và 31/8/2024, mỗi lần 01 gói ma túy với giá 100.000đ (một trăm nghìn) đều tại nhà ở của B thuộc xóm BT, xã ML, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

- Bán ma túy cho Nông Văn D 02 (hai) lần, vào khoảng 17 giờ ngày 30/8/2024, bán 01 gói ma túy với giá 100.000đ (một trăm nghìn) và sáng ngày 31/8/2024, bán 01 gói ma túy với giá 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng) đều tại nhà ở của B.

- Bán ma túy cho Nông Công Kh 02 (hai) lần: Lần một vào khoảng 15 giờ ngày 30/8/2024, bán 01 gói ma túy với giá 100.000đ (một trăm nghìn); lần hai, vào khoảng 07 giờ sáng ngày 31/8/2024, bán 01 gói ma túy với giá 200.000đ (hai trăm nghìn) đều tại nhà của B.

- Bán ma túy cho Nông Văn Tr 02 (hai) lần: Vào buổi sáng các ngày 30/8/2024 và 31/8/2024, mỗi lần 01 gói ma túy với giá 100.000đ (một trăm nghìn) đều tại nhà ở của B; khoảng 08 giờ 20 phút ngày 31/8/2024 sau khi bán ma túy cho Tr thì B bị lực lượng chức năng phát hiện, kiểm tra và bắt giữ.

Ngoài ra, bị cáo B thừa nhận còn được bán ma túy nhiều lần, cho nhiều người khác nhưng không nhớ rõ số lần, số người cụ thể là ai.

Khi bắt bị cáo, Cơ quan Điều tra đã thu giữ: 02 (một) gói chứa chất bột màu trắng dạng cục bột của Tr và B; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A15, màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, số IMEI 1: 8672510533927xx, số IMEI 2: 8672510533927xx và số tiền 1.710.000đ (một triệu bảy trăm mười nghìn đồng) của Ngọc Văn B. Chất bột màu trắng thu giữ của Tr được Công an huyện Hạ Lang cân có khối lượng tịnh 0,06g (không phải sáu gam), gói chất bột thu giữ của B có khối lượng tịnh là 0,86g (không phải tám sáu gam), đều được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định là ma túy, loại Heroine. Về nguồn gốc số ma túy B đã bán cho Qu, D, Kh và Tr là do bị cáo đã mua với một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại xóm LP, xã ĐT, huyện TK mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lẻ kiếm lời.

Tại bản Cáo trạng số: 25/CT-VKSHL ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố bị cáo Ngọc Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng phản ánh và cho rằng việc truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Nông Thị M: Chiếc xe máy B sử dụng là tài sản của chị M, việc B mang xe đi mua ma túy chị M không biết nên Cơ quan Điều tra không thu giữ xe của chị. Trong số tiền 1.710.000 đồng thu giữ trên người của B, có 1.200.000 đồng là tiền do chị M đưa cho B để trả tiền cám lợn, chị đề nghị được trả lại; tuy nhiên do B sẽ bị truy thu 870.000 đồng tiền do mua bán ma túy mà có nên chị M nhất trí khấu trừ vào số tiền của chị hiện đang bị tạm giữ, số tiền còn lại chị M đề nghị được trả lại là 840.000đ (tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Ngọc Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS. Đề nghị xử phạt Ngọc Văn B từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Về vật chứng: Áp dụng các điểm b, c khoản 1 Điều 47

BLHS; các điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật TTHS: Tịch thu tiêu hủy số Heroine bị thu giữ; Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A15, màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, số IMEI 1: 8672510533927xx, số IMEI 2: 8672510533927xx cho bà Nông Thị M; Tịch thu số tiền 1.710.000đ (một triệu bảy trăm mười nghìn đồng) do bị cáo mua bán ma túy mà có. Bị cáo được miễn án phí.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật, tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và việc xử lý vật chứng. Tuy nhiên, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là người dân tộc thiểu số sống ở xã biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt với mức khởi điểm mà Kiểm sát viên đề nghị là 08 năm tù và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật TTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có căn cứ khẳng định: Vào các ngày 30 và 31/8/2024, Ngọc Văn B đã bán lẻ ma túy nhiều lần cho Mã Đình Qu, Nông Văn D, Nông Công Kh và Nông Văn Tr, mỗi lần bán 01 (một) gói ma túy với số tiền mỗi gói từ 70.000đ – 200.000đ đều tại khu vực nhà ở của B thuộc xóm BT, xã ML, huyện HL, tỉnh Cao Bằng; tổng số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy mà có là 870.000đ (tám trăm bảy mươi nghìn đồng). Số ma túy bị thu giữ của Tr có khối lượng tịnh 0,06g (không phải không sáu gam), thu giữ của B có khối lượng tịnh là 0,86g (không phải tám sáu gam), đều được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định và kết luận là chất ma túy, loại Heroine.

Như vậy, việc B bán ma túy nhiều lần cho Qu, D, Kh và Tr, mỗi lần bán là hành vi cấu thành tội phạm độc lập, do đó bị cáo thuộc trường hợp phạm tội

02 (hai) lần trở lên. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép chất ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo được thực hiện một mình với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là phạm pháp, tuy nhiên bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện. Hành vi của bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS. Xét về tính chất, hậu quả của hành vi là rất nghiêm trọng, nên cần cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave Anpha màu đen, bạc, biển kiểm soát (BKS) 11G1 - 012.xx của chị Nông Thị M được B sử dụng để đi mua ma túy, đây là tài sản của chị M, việc B lấy xe để đi mua ma túy chị M không biết nên Cơ quan Điều tra không tạm giữ chiếc xe máy là đúng quy định. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Mã Đình Qu, Nông Văn D và Nông Công Kh đã bị Công an huyện Hạ Lang xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.500.000 đồng và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nông Văn Tr với khối lượng 0,06g (không phải sáu gam) bị phạt số tiền 1.500.000 đồng là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch đã bán ma túy cho bị cáo tại xóm LP, xã ĐT, huyện TK, vì Cơ quan Điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đều thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần được áp dụng đối với bị cáo. Về nhân thân: Ngày 18/12/2012, bị Tòa án nhân dân huyện TK tuyên phạt 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên bị cáo đã được xóa án tích. Do đó, quan điểm của người bào chữa đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo và đề nghị miễn án phí cho bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét cân nhắc phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy Ngọc Văn B bị lệ thuộc vào ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về biện pháp tư pháp: Số Heroine bị thu giữ là mặt hàng nhà nước nghiêm cấm nên cần tịch thu tiêu hủy; Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A15, màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, số IMEI 1: 8672510533927xx, số IMEI 2: 8672510533927xx cho bị cáo vì không

liên quan đến hành vi phạm tội; Tổng số tiền thu lợi bất chính là 870.000đ do bị cáo mua bán ma túy mà có nên cần truy thu để nộp vào ngân sách nhà nước; ghi nhận ý kiến của chị Nông Thị M và trả lại số tiền 840.000đ cho chị M, vì là tiền của chị, không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngọc Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS. Xử phạt bị cáo Ngọc Văn B 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 31/8/2024.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng các điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật TTHS;

- Tịch thu tiêu hủy số Heroine bị thu giữ gồm: 01 (một) phong bì bên trong chứa Heroin mặt trước ghi “Hoàn mẫu giám định vụ: Ngọc Văn B” và 01 (một) phong bì bên trong chứa Heroin mặt trước ghi “Hoàn mẫu giám định vụ: Nông Văn Tr”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A15, màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, số IMEI 1: 8672510533927xx, số IMEI 2: 8672510533927xx và số tiền 840.000 (tám trăm bốn mươi nghìn đồng) cho chị Nông Thị M;

- Truy thu số tiền 870.000đ (tám trăm bảy mươi nghìn đồng) của bị cáo B để nộp vào ngân sách nhà nước.

Xác nhận vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Ngọc Văn B được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Nông Thị M có quyền kháng cáo phần liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ tại Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã ML (bằng t/báo);
- Bị cáo;
- Lưu.

(đã ký)

Sầm Đức Hiệp